

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	502.70	↓ -2.11	-0.42%
KLGD (triệu ck)	28.25	↓ -37.65	-57.13%
GTGD (tỷ đồng)	557.27	↓ -992.11	-64.03%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓ -128.23	-70.51%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓ -126.82	-66.45%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.79	↓ -2.99	-79.10%
KL bán (triệu ck)	1.82	↓ -4.00	-68.75%
Giá trị mua (tỷ đồng)	28.81	↓ -94.79	-76.69%
Giá trị bán (tỷ đồng)	58.61	↓ -149.51	-71.84%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	62.38	↓ -0.27	-0.43%
KLGD (triệu ck)	21.35	↑ 0.00	0.00%
GTGD (tỷ đồng)	660.99	↑ 0.00	0.00%
Tổng cung (triệu ck)	50.29	↑ 0.00	0.00%
Tổng cầu (triệu ck)	40.15	↑ 0.00	0.00%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.41	↑ 0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.91	↑ 0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	11.29	↑ 0.00	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	12.17	↑ 0.00	0.00%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	823.23	↓ -2.73	↓ -0.33
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1168.35	↓ -12.08	↓ -1.02
PVN ALLSHARE	1209.51	↓ -11.89	↓ -0.97
PVN ALLSHARE HNX	652.43	↓ -3.05	↓ -0.47
PVN ALLSHARE HSX	1259.39	↓ -13.71	↓ -1.08
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1214.49	⇒ 0	⇒ 0
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1521.08	↓ -18.27	↓ -1.19
PVN Tài Chính	515.85	↑ 8.91	↑ 1.76
PVN Công Nghiệp	434.68	↓ -0.8	↓ -0.18
PVN Dầu Khí	1101.14	↓ -14.41	↓ -1.29
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	737.12	↓ -15.74	↓ -2.09

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	502.70	↓ -0.42%	↓ -1.00%	↑ 43.63%
VN30-Index	556.27	↓ -0.34%	↓ -0.52%	↑ 44.38%
PVNAIshare HSX	1259.39	↓ -1.08%	↓ -1.75%	↑ 144.60%
HNX-Index	62.38	↓ -0.43%	↑ 0.21%	↑ 9.84%
HNX30-Index	116.15	↓ -0.68%	↑ 0.70%	↑ 16.15%
PVNAIshare HNX	652.43	↓ -0.47%	↑ 0.15%	↑ 20.09%
PVNAIshare	1209.51	↓ -0.97%	↓ -1.52%	↑ 134.75%
PVN 10	823.23	↓ -0.33%	↓ -0.20%	↑ 24.97%

Nhận định thị trường:

Sau khi cpi thành phố HCM được công bố ở mức tăng hơn 0,3% so với tháng trước thì phiên hôm nay CPI Hà Nội đã được công bố mức cao bất ngờ tới 3,16% so với tháng trước. Tác nhân chính tới CPI tháng 8 tại Hà Nội là do quyết định tăng giá dịch vụ y tế. Nếu loại trừ nhóm dịch vụ y tế thì CPI Hà Nội chỉ tăng gần 0,6% so với tháng trước. Tuy nhiên, đáng chú ý thì bên cạnh nhóm thuốc và dịch vụ y tế, nhóm hàng giao thông vận tải, nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng, nhóm hàng ăn – dịch vụ ăn uống ngoài gia đình đều có mức tăng tương đối mạnh so với 6 tháng đầu năm. Điều này phản ánh sự tác động của các yếu tố trước đó như việc điều chỉnh giá xăng, giá điện, giá gas, và có phần chịu tác động chu kỳ trong mùa mưa bão. Theo diễn biến này, CPI cả nước có khả năng sẽ ở mức tương đối cao so với dự báo trước đó tuy nhiên chúng tôi cho rằng CPI cả nước sẽ không tăng quá 1% mOm. Thế nhưng mức tăng này so với tháng 7 hay so với 6 tháng đầu năm 2013 thì đều thể hiện rõ việc lạm phát có dấu hiệu tăng trở lại.

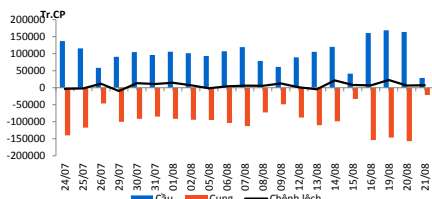
Việc Cpi Hà Nội được công bố mức tăng đột biến vào sáng nay có thể là một trong những yếu tố tác động tới tâm lý thị trường, khiến dòng tiền tham gia trở nên thận trọng hơn. Thanh khoản hai sàn đều giảm so với phiên trước nhưng trên sàn HSX, thanh khoản vẫn duy trì mức khá khi đạt hơn 50,6 triệu đơn vị. Ngưỡng tâm lý 500 điểm được giữ vững nhờ sức cầu bắt đáy còn khá dồi dào. Trên HNX, xu hướng thị trường yếu đi khá nhiều, thanh khoản khớp lệnh giảm xuống dưới mức 20 triệu đơn vị cổ phiếu.

Trong ngắn hạn thị trường vẫn đang trong giai đoạn thiếu hụt các thông tin hỗ trợ. Thậm chí các thông tin liên quan tới các doanh nghiệp niêm yết cũng ít dần đi trong tháng 8 tháng 9. Mặt khác, việc CPI tháng 8 vẫn đang là một trong những yếu tố quan ngại khiến dòng tiền thận trọng. Chúng tôi cho rằng NĐT nên giảm bớt các cổ phiếu có tính chất đầu cơ cao trong danh mục, chỉ ưu tiên nắm giữ các cổ phiếu tích cực về mặt cơ bản. Nhà đầu tư tạm thời hạn chế các giao dịch ngắn hạn, ưu tiên vị thế tiền mặt và tiếp tục đứng ngoài thị trường để chờ đợi diễn biến tích cực hơn.

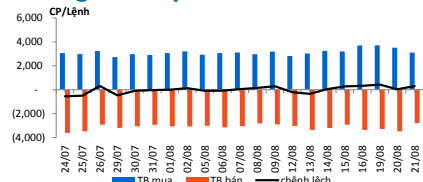
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

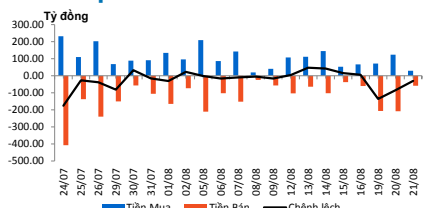
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Sắc đỏ của VN-Index chủ yếu từ ảnh hưởng của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như VNM, FPT, HSG, OGC, MSN, GAS....mất mốc tham chiếu. Sau 25 phút giao dịch, toàn thị trường có 59 mã giảm giá, 224 mã tham chiếu và chỉ 25 mã tăng.

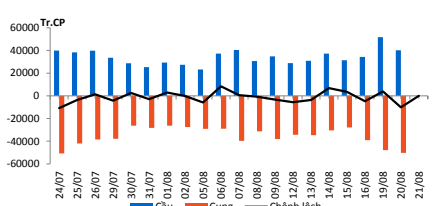
Thanh khoản toàn sàn sau 25 phút giao dịch đạt 2.48 triệu đơn vị, ứng với 37.34 tỷ đồng. Chưa có mã nào nổi bật về mặt khối lượng giao dịch khi nhiều nhất là SHB, FLC, ITA vẫn chỉ hơn 300.000 nghìn đơn vị.

Cuối phiên sáng, VN-Index giảm 0.85%, ứng với 4.3 điểm nhưng chủ yếu là do nhóm VN30 mất mốc tham chiếu khi hầu hết các mã MSN, VNM, GAS, FPT, VIC, SSI, HSG, OGC, PVD, GMD, PGD.....đỏ màu. Đặc biệt tứ trụ vốn hóa lớn nhất đều giảm từ 0.3% đến 2.3% khiến đà giảm điểm bị kéo rộng ra vào cuối phiên sáng. Thanh khoản toàn sàn đạt 25.6 triệu đơn vị, ứng với 452 tỷ đồng.

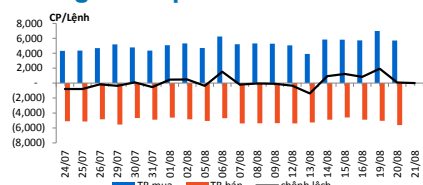
Đóng cửa phiên chiều, VN-Index giảm 4,3 điểm xuống 500,51 điểm (-0,85%). Nhiều bluechips bị bán mạnh như MSN giảm 2.000 đồng, VNM, PVD giảm 1.000 đồng. Số mã giảm giá trên sàn Hose lúc này tăng vọt lên 147 mã trong khi chỉ có 32 mã tăng. PVF tăng trần nhưng bị bán ra 1,8 triệu cổ phiếu, hiện mã này có dư mua trần hơn 200 nghìn đơn vị.

Diễn biến sàn Hà Nội

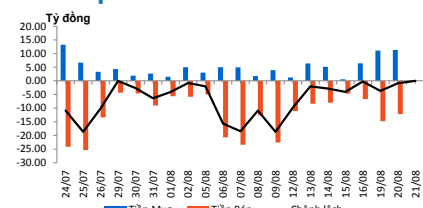
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở cửa, diễn biến trên HNX cũng không khá hơn bao nhiêu khi HNX-Index mở cửa giảm nhẹ 0.14 điểm (0.22%) giao dịch ở 62.51 điểm.

Toàn sàn có 22 mã tăng, 35 mã giảm và số mã tham chiếu lên đến 330. Giao dịch chậm rãi, dư mua dư bán khá thấp và chưa tìm được tiếng nói chung. Giao dịch tập trung vào một số mã như SHB, FIT, SHS, VGS, SHN, SCR, VND.

Trên HNX, việc ACB, VCG, PVG, ICG, IDJ khởi sắc cũng không giúp nhiều đến chỉ số. Tuy toàn sàn có 46 mã tăng giá và 72 mã giảm. HNX-Index vẫn đỏ nhẹ giảm 0.49%, ứng 0.3 điểm về nằm ở 62.34. Tạm dừng giao dịch, toàn sàn có 10.89 triệu đơn vị chuyển nhượng, ứng với 86.35 tỷ đồng.

Cuối phiên sáng, Trên HNX, việc ACB, VCG, PVG, ICG, IDJ khởi sắc cũng không giúp nhiều đến chỉ số. Tuy toàn sàn có 46 mã tăng giá và 72 mã giảm. HNX-Index vẫn đỏ nhẹ giảm 0.49%, ứng 0.3 điểm về nằm ở 62.34. Tạm dừng giao dịch, toàn sàn có 10.89 triệu đơn vị chuyển nhượng, ứng với 86.35 tỷ đồng.

Cuối phiên giao dịch HNX-Index giảm 0,31 điểm xuống 62,34 điểm (-0,49%)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	N/A
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Dao động
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Điều chỉnh
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	510	**
Kháng cự 2	520	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	500	**
Hỗ trợ 2	480	**
Hỗ trợ 3	420	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng nhẹ
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

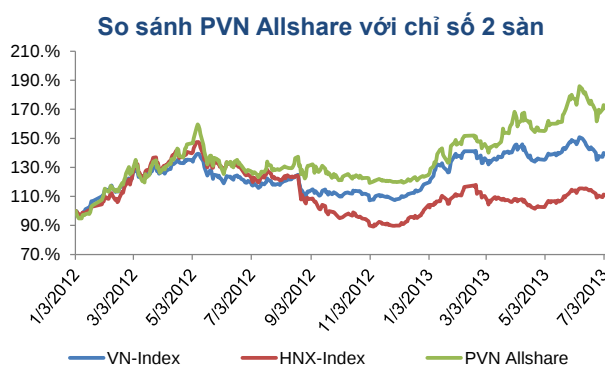
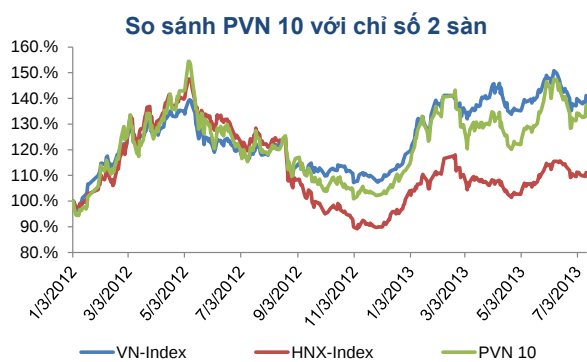
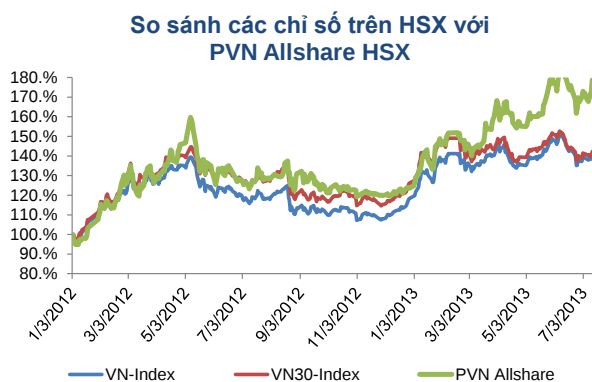
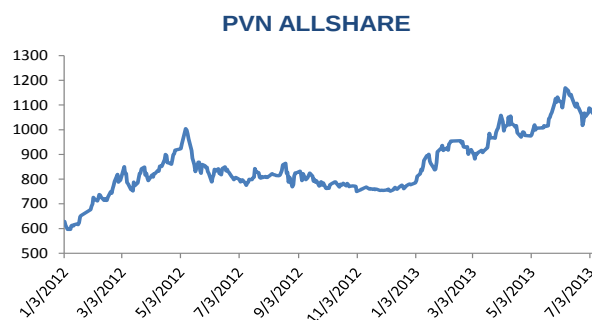
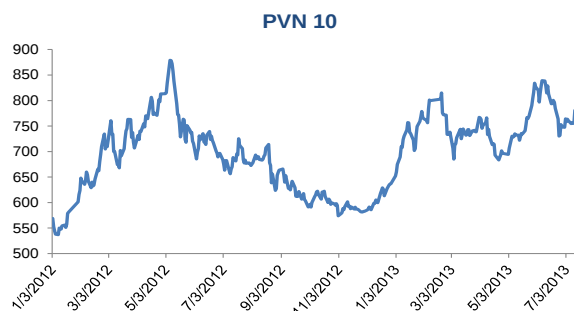
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	66	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60	**
Hỗ trợ 2		
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
GAS	70,000	69,000	-1.43	50,892,365
REE	26,600	26,400	-0.75	46,798,747
MSN	86,000	84,000	-2.33	102,721,265
HAG	21,800	21,600	-0.92	39,698,293
DRC	40,100	40,500	1.00	35,053,212

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
COM	26,000	27,800	1,800	6.92
ICF	2,900	3,100	200	6.90
TNT	1,600	1,700	100	6.25
LGC	11,700	12,400	700	5.98
FCN	15,300	16,000	700	4.58

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HDC	14,700	13,700	-1,000	-6.80
HU3	9,700	9,100	-600	-6.19
STT	3,500	3,300	-200	-5.71
TCO	9,400	8,900	-500	-5.32
NBB	13,900	13,200	-700	-5.04

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DPM	8,483	GAS	13,897
PVD	5,485	HAG	10,822
HAG	4,234	MSN	9,284
GAS	3,668	PVD	5,976
DHG	1,861	FCN	4,686

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	8,800	8,500	-3.41	22,322
PGS	21,900	21,900	0.00	14,329
ACB	15,600	15,600	0.00	14,265
DCS	2,800	2,800	0.00	4,268
BVS	10,800	10,600	-1.85	3,387

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
FDT	28,300	31,100	2,800	9.89
HHG	3,100	3,400	300	9.68
C92	8,400	9,200	800	9.52
MIC	11,000	12,000	1,000	9.09
CTN	4,400	4,800	400	9.09

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
S12	3,000	2,700	-300	-10.00
TMC	11,000	9,900	-1,100	-10.00
DLR	7,100	6,500	-600	-8.45
PPP	8,400	7,800	-600	-7.14
DAC	4,900	4,600	-300	-6.12

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PGS	874	AAA	1,028
LHC	74	CVN	636
AAA	68	SDT	615
D11	62	BVS	235
BVS	17	PGS	220

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339